TÒA AN NHÂN DÂN **QUẬN NGŨ HÀNH SƠN** **TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản An số: 17/2020/KDTM-ST
Ngày: 20 - 11 - 2020
Về việc "Tranh chấp hợp đồng thi công"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA AN NHÂN DÂN QUẬN NGŨ HÀNH SƠN, TP. ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Lâm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Sơn

2. Ông Nguyễn Tuấn Ngọc

- Thư ký phiên tòa: Ông Đoàn Công Hồng Lĩnh - Thư ký tòa án nhân dân Quận Ngũ Hành Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Trường Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 11 năm 2020, tại Hội trường Tòa án nhân dân Quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 01/2020/TLST-KDTM ngày 06 tháng 01 năm 2020 về việc "Tranh chấp hợp đồng thi công" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2020/QĐXX-ST ngày 05 tháng 6 năm 2020, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: **Công ty trách nhiệm hữu hạn Đầu tư xây dựng và thương mại Toàn A**

Địa chỉ: 357 Điện Biên P, phường Hòa K, quận Thanh K1, TP. Đà Nẵng. Người đại diện theo pháp luật: Bà Văn Thị L- Chức vụ: Giám đốc. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lưu Văn T- Chức vụ: Phó giám đốc, theo Văn bản ủy quyền số 24/2019/GUQ ngày 10/9/2019 của bà Văn Thị L- Có mặt.

2. Bị đơn: **Công ty trách nhiệm hữu hạn xử lý Nền đất yếu Bình Đ**

Địa chỉ: 15 Võ Phước, phường Ghềnh R, thành phố Quy N, tỉnh Bình Đ1. Người đại diện theo pháp luật: Ông Đinh Hữu T1- Chức vụ: Giám đốc- Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ AN

Theo đơn khởi kiện đề ngày 25 tháng 11 năm 2019, bản trình bày cũng như tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Công ty trách nhiệm hữu hạn Đầu tư xây dựng và thương mại Toàn A, ông Lưu Văn T trình bày:

Ngày 31/8/2017 Công ty trách nhiệm hữu hạn Đầu tư xây dựng và thương mại Toàn A có ký hợp đồng với Công ty trách nhiệm hữu hạn xử lý Nền đất yếu Bình Đ nhận thầu thi công hoàn trả nền, mặt đường Trường Sa, dự án; khu nghĩ dưỡng và nhà ở cao cấp The Empire, công trình; thi công kết cấu bê tông cốt thép, hoàn thiện chống thấm hầm chui tại đường Trường Sa, phường Hòa Hải, quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng với giá trị hợp đồng là 297.136.000 đồng.

Sau khi hoàn thành gia đoạn 1 Công ty trÁch nhiệm hữu hạn Đầu tư xây dựng và thương mại Toàn A đã làm biên bản nghiệm thu hoàn thành, bàn giao hạng mục công trình vào ngày 16/9/2017 với Công ty trách nhiệm hữu hạn xử lý Nền đất yếu Bình Đ và đã làm hồ sơ thanh toán giai đoạn 1 ký vào ngày 27/9/2017 với giá trị 260.547.595 đồng và xuất hóa đơn với với giá trị 260.547.595 đồng ngày 29/9/2017.

Ngày 08/9/2017 Công ty trách nhiệm hữu hạn xử lý Nền đất yếu Bình Đ chuyển khoản tạm ứng 100.000.000 đồng. Sau khi trừ tiền tạm ứng thì Công ty trách nhiệm hữu hạn xử lý Nền đất yếu Bình Đ còn nợ Công ty trách nhiệm hữu hạn Đầu tư xây dựng và thương mại Toàn A với số tiền 160.547.595 đồng. Số tiền chưa tính lãi theo lãi vay Ngân hàng tính từ ngày 27/10/2017 đến ngày 20/11/2020 là 53.252.538 đồng. Tổng cộng: 213.800.538 đồng.

Công ty trách nhiệm hữu hạn Đầu tư xây dựng và thương mại Toàn A đã nhiều lần yêu cầu Công ty trách nhiệm hữu hạn xử lý Nền đất yếu Bình Đ thanh toán số tiền còn lại, nhưng đến nay vẫn chưa nhận được số tiền trên.

Nay Công ty trách nhiệm hữu hạn Đầu tư xây dựng và thương mại Toàn A yêu cầu Tòa án giải quyết buộc Công ty trách nhiệm hữu hạn xử lý Nền đất yếu Bình Đ phải trả cho Công ty trách nhiệm hữu hạn Đầu tư xây dựng và thương mại Toàn A số tiền trên.

Bị đơn là Công ty trách nhiệm hữu hạn xử lý Nền đất yếu Bình Đ đã được tòa án tiến hành tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải để bị đơn trình bày ý kiến, cung cấp các chứng cứ để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, nhưng Công ty trách nhiệm hữu hạn xử lý Nền đất yếu Bình Đ vẫn vắng mặt nên tòa án không có lời khai.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng, phát biểu ý kiến về việc Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử đã thực hiện cơ bản đầy đủ và đúng pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án. Riêng bị đơn Công ty trách nhiệm hữu hạn xử lý Nền đất yếu Bình Đ đã không thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình khi vắng mặt tại các phiên hòa giải và tại phiên tòa tại phiên tòa.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Căn cứ vào Điều 468 Bộ luật dân sự. Điều 140, Điều 144, Điều 147 Luật xây dựng. Điều 306 Luật thương mại. Điều 30, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự. Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty trách nhiệm hữu hạn Đầu tư xây dựng và thương mại Toàn A đối với Công ty trách nhiệm hữu hạn xử lý Nền đất yếu Bình Đ.

Công ty trách nhiệm hữu hạn xử lý Nền đất yếu Bình Đ phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm theo quy dịnh của pháp luật.

NHẬN Đ CỦA TÒA AN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết qủa tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Theo đơn khởi kiện của Công ty trách nhiệm hữu hạn Đầu tư xây dựng và thương mại Toàn A nộp tại Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng và Tòa án đã thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền được quy định tại Điều 30; Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa bị đơn là bị đơn là Công ty trách nhiệm hữu hạn xử lý Nền đất yếu Bình Đ vắng mặt không có lý do. Xét thấy, trong qúa trình giải quyết vụ án, tòa án đã thực hiện đầy đủ thủ tục tống đạt các văn bản tố tụng của Tòa án cho bị đơn nhưng bị đơn vẫn vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn theo quy định tại khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] *Về nội dung vụ An:* Thực hiện việc thi công hoàn trả nền, mặt đường Trường Sa; dự án Cocobay, tại đường Trường Sa, phường Hòa Hải, quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng nên ngày 31/8/2017 Công ty trách nhiệm hữu hạn Đầu tư xây dựng và thương mại Toàn A và Công ty trách nhiệm hữu hạn xử lý Nền đất yếu Bình Đ có ký Hợp đồng thi công số 15-08/TA/2017/HĐ/BĐ-TA về việc thi công hoàn trả nền, mặt đường; giá trị hợp đồng là 297.136.000 đồng.

Sau khi hoàn thành giai đoạn 1 các bên đã lập bảng xác định giá trị khối lượng hoàn thành, bàn giao hạng mục công trình vào ngày 16/9/2017 với Công ty trách nhiệm hữu hạn xử lý Nền đất yếu Bình Đ và đã làm hồ sơ thanh toán giai đoạn 1 ký vào ngày 27/9/2017 với giá trị 260.547.595 đồng và xuất hóa đơn với với giá trị 260.547.595 đồng ngày 29/9/2017.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng Công ty trách nhiệm hữu hạn xử lý Nền đất yếu Bình Đ đã chuyển khoản tạm ứng cho Công ty trách nhiệm hữu hạn Đầu tư xây dựng và thương mại Toàn A số tiền 100.000.000 đồng; hiện nay Công ty trách nhiệm hữu hạn xử lý Nền đất yếu Bình Đ còn nợ Công ty trách nhiệm hữu hạn Đầu tư xây dựng và thương mại Toàn A là 160.547.595 đồng.

Tại phiên Tòa đại diện cho nguyên đơn Công ty trách nhiệm hữu hạn Đầu tư xây dựng và thương mại Toàn A yêu cầu Tòa án buộc Công ty trách nhiệm hữu hạn xử lý Nền đất yếu Bình Đ trả số tiền nợ gốc còn lại là 160.547.595 đồng và tiền lãi chậm thanh toán tính từ ngày 27/10/2017 đến ngày xét xử, ngày 20/11/2020 là 53.953.827 đồng. Tổng cộng: 234.501.422 đồng.

Qua nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thì thấy, theo Hợp đồng thi công số 15-08/TA/2017/HĐ/BĐ-TA ngày 31/8/2017 được ký kết giữa Công ty trách nhiệm hữu hạn Đầu tư xây dựng và thương mại Toàn A và Công ty trách nhiệm hữu hạn xử lý Nền đất yếu Bình Đ thì tổng giá trị theo hợp đồng là 297.136.000 đồng. Sau khi hoàn thành gia đoạn 1 Công ty trách nhiệm hữu hạn Đầu tư xây dựng và thương mại Toàn A đã làm biên bản nghiệm thu hoàn T1, bàn giao hạng mục công trình đưa vào sử dụng số 01/HTBGSD-Đ01 vào ngày 16/9/2017 với Công ty trách nhiệm hữu hạn xử lý Nền đất yếu Bình Đ và đã lập bảng xác định giá trị khối lượng hoàn thành và bảng tính giá trị đề nghị thanh toán giai đoạn 1 ký vào ngày 27/9/2017 với giá trị 260.547.595 đồng.

Ngày 08/9/2017 Công ty trách nhiệm hữu hạn xử lý Nền đất yếu Bình Đ đã chuyển số tiền tạm ứng 100.000.000 đồng cho Công ty trách nhiệm hữu hạn Đầu tư xây dựng và thương mại Toàn A. Số tiền Công ty trách nhiệm hữu hạn xử lý Nền đất yếu Bình Đ còn nợ Công ty trách nhiệm hữu hạn Đầu tư xây dựng và thương mại Toàn A là 160.547.595 đồng.

Xét thấy, Công ty trách nhiệm hữu hạn xử lý Nền đất yếu Bình Đ đã không thực hiện việc trả nợ đối với Công ty trách nhiệm hữu hạn Đầu tư xây dựng và thương mại Toàn A nên đã gây thiệt hại về kinh tế cho Công ty trách nhiệm hữu hạn Đầu tư xây dựng và thương mại Toàn A. Vì vậy, việc Công ty trách nhiệm hữu hạn Đầu tư xây dựng và thương mại Toàn A yêu cầu Công ty trách nhiệm hữu hạn xử lý Nền đất yếu Bình Đ trả số tiền nợ gốc và tiền lãi là hoàn toàn chính đáng và phù hợp, nên cần chấp nhận.

Về yêu cầu tính lãi: Công ty trách nhiệm hữu hạn Đầu tư xây dựng và thương mại Toàn A yêu cầu tính lãi phù hợp với lãi suất trung bình trên thị trường tại thời điểm thanh toán theo Điều 306 Luật thương mại nên cần chấp nhận số tiền lãi 53.252.538 đồng. Tổng cộng tiền gốc và tiền lãi là: 213.800.538 đồng.

Hội đồng xét xử xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn tại phiên tòa về căn cứ các điều luật áp dụng cũng như đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty trách nhiệm hữu hạn Đầu tư xây dựng và thương mại Toàn A đối với Công ty trách nhiệm hữu hạn xử lý Nền đất yếu Bình Đ là có căn cứ.

[4] Căn cứ vào Hợp đồng thi công số 15-08/TA/2017/HĐ/BĐ-TA ngày 31/8/2017. Căn cứ cAc Điều 140, Điều 144, Điều 147 Luật xây dựng. Hội đồng xét xử xét cần chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc Công ty trách nhiệm hữu hạn xử lý Nền đất yếu Bình Đ phải trả cho Công ty trách nhiệm hữu hạn Đầu tư xây dựng và thương mại Toàn A số tiền 213.800.538 đồng; trong đó nợ gốc là

160.547.595 đồng và tiền lãi chậm thanh toán tính từ ngày 27/10/2017 đến ngày 20/11/2020 là 53.252.538 đồng.

[5] Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm bị đơn phải chịu theo giá ngạch là 5% đối với số tiền phải trả.

Vì cAc lẽ trên.

QUYẾT Đ

Căn cứ vào Điều 140, Điều 144, Điều 147 Luật xây dựng. Điều 306 Luật thương mại. Điều 147; khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự. Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy Đ về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện tranh chấp hợp đồng thi công của Công ty trách nhiệm hữu hạn Đầu tư xây dựng và thương mại Toàn A đối với Công ty trách nhiệm hữu hạn xử lý Nền đất yếu Bình Đ.

Tuyên xử: Buộc Công ty trách nhiệm hữu hạn xử lý Nền đất yếu Bình Đ phải trả cho Công ty trách nhiệm hữu hạn Đầu tư xây dựng và thương mại Toàn A số tiền nợ là 213.800.538 đồng (trong đó nợ gốc là 160.547.595 đồng và tiền lãi chậm thanh toán tính từ ngày 27/10/2017 đến ngày 20/11/2020 là là 53.252.538 đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ đối với các khoản tiền phải trả, thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy Đ tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền.

Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: 10.690.026 đồng, Công ty trách nhiệm hữu hạn xử lý Nền đất yếu Bình Đ phải chịu.

Hoàn trả cho Công ty trách nhiệm hữu hạn Đầu tư xây dựng và thương mại Toàn A số tiền tạm ứng án phí đã nộp 4.013.700 đồng, theo biên lai thu số 0009776 ngày 30/12/2019, tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án

dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND quận Ngũ Hành Sơn;
- Chi cục THADS quận Ngũ Hành Sơn;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Văn Lâm